

Số: 40/2024/QĐST-HNGĐ

Kim Bôi, ngày 11 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 87/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Bùi Thị P**, sinh năm 1987.

Bị đơn: **Bùi Văn D**, sinh năm 1988.

Cùng ĐKKHKT: **Khu B, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hòa Bình.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Bùi Thị P** và anh **Bùi Văn D**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị **Bùi Thị P** và anh **Bùi Văn D** thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Có 02 con chung là **Bùi Thị Khánh B**, sinh ngày 06/8/2008 và **Bùi Nhật Q**, sinh ngày 14/7/2010. Khi ly hôn, hai anh chị thống nhất giao con chung **Bùi Thị Khánh B** cho chị **P** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Giao con chung **Bùi Nhật Q** cho anh **D** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh chị không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị **P** và anh **D** có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không có.

- Về án phí: Chị **Bùi Thị P** tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003277 ngày 11/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. **H** lại chị **P** số tiền tạm ứng án phí là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- CC.THADS huyện Kim Bôi;
- UBND xã Kim Bôi;
- Lưu hs.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Mai Linh